

Số: 3589/KLTTr-ĐCKS

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan trong hoạt động khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và vật liệu Đồng Nai

Thực hiện Quyết định thanh tra số 398/QĐ-ĐCKS ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; từ ngày 26 đến 27 tháng 5 năm 2017, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan đối với Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và vật liệu Đồng Nai trong hoạt động khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Thiện Tân 5 (giai đoạn 1) thuộc xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 2779/GP-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Xét nội dung Báo cáo kết quả thanh tra và Biên bản thanh tra lập ngày 27 tháng 5 năm 2017 của Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

1. Khái quát chung

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và vật liệu Đồng Nai hoạt động khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Thiện Tân 5 (giai đoạn 1) thuộc xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 2779/GP-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2013 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp: diện tích khu vực khai thác khoáng sản 4,95ha; cao trình kết thúc khai thác đến cote -60m; trữ lượng được phép khai thác: 1.242.619m³ đá xây dựng, trữ lượng sét gạch ngói đi kèm 254.084m³; công suất khai thác 525.000 m³ đá nguyên khối/năm; thời gian thực hiện dự án là 02 năm 4 tháng kể từ ngày 05/7/2013. Ngày 13 tháng 10 năm 2016 UBND tỉnh Đồng Nai ra Quyết định gia hạn số 3312/QĐ-UBND; diện tích khu vực khai thác khoáng sản 4,95ha; trữ lượng được phép khai thác là 1.068.471m³ đá xây dựng, trữ lượng sét gạch ngói đi kèm 204.536m³; công suất khai thác giảm xuống còn 240.000 m³ đá nguyên khối/năm; thời hạn đến tháng 6/2020.

2. Kết quả thanh tra

Trong hoạt động khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Thiện Tân 5 (giai đoạn 1) thuộc xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 2779/GP-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Đồng Nai, Công ty đã thực hiện:



2.1. Về lĩnh vực khoáng sản

- Đã cắm mốc đầy đủ tại các điểm khếp góc ranh giới khu vực khai thác khoáng sản theo quy định.

M- Đã lập và phê duyệt Thiết kế khai thác mỏ (Quyết định số 79/QĐ-DNC ngày 11 tháng 5 năm 2017).

- Sản lượng khai thác thực tế chưa đạt công suất quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trong ranh giới khu vực được cấp phép khai thác, không để xảy ra hoạt động khai thác trái phép trong phạm vi ranh giới khu vực được cấp phép khai thác.

- Bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ đúng quy định về tiêu chuẩn, trình độ (ông Đoàn Duy Phụng, kỹ sư khai thác mỏ theo Quyết định số 14/QĐ-DNC ngày 06/02/2012 của Giám đốc Công ty).

- Đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định hiện hành, (Đã nộp 03 lần vào kho bạc nhà nước Đồng Nai với tổng số tiền là 6.450.791.124 đồng).

- Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản thực hiện đầy đủ.

- Bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được cấp phép năm 2014, 2015 và năm 2016 được lập đầy đủ, nhưng nội dung, hình thức không phù hợp với quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.2. Về lĩnh vực khác có liên quan

a) Về bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN

- Công ty đã ký hợp đồng dịch vụ nổ mìn với Chi nhánh Công ty TNHH MTV Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam bộ - Micco tại Đồng Nai (có hợp đồng dịch vụ nổ mìn hàng năm); Chi nhánh Công ty TNHH MTV Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam bộ - Micco tại Đồng Nai đã đăng ký Sở Công thương Đồng Nai sử dụng vật liệu nổ công nghiệp số 009122016 ngày 30/12/2016 để nổ mìn tại mỏ đá Thiện Tân 5, thời hạn đến 31/5/2017.

- Hộ chiếu khoan nổ mìn khai thác do Công ty lập cơ bản phù hợp với quy định của Yêu cầu an toàn về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo QCVN 02:2008/BCT, phù hợp với Thiết kế mỏ đã phê duyệt.

b) Về lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Đã ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đầy đủ đến hết năm 2016 (đã ký quỹ 04 lần với tổng số tiền là: 1.930.876.365 đồng, có Giấy xác nhận của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Đồng Nai).

- Quan trắc môi trường đúng tần suất, các thông số quan trắc môi trường đã được lập thành báo cáo, các chỉ tiêu quan trắc và phân tích đều nằm trong tiêu chuẩn cho phép.

- Đã được Tổng cục Môi trường cấp Giấy xác nhận hoàn thành các công trình BVMT số 41/GXN-TCMT ngày 21/4/2015.

- Đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại số 145/SĐK-CCBV ngày 13/12/2012. Công ty đã ký hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý với Công ty TNHH Môi Trường Bá Phát theo hợp đồng số 04/01/2017-HĐ ngày 04/01/2017.

c) Về lĩnh vực tài nguyên đất

Đã được UBND tỉnh Đồng Nai cho thuê đất để khai thác tại Quyết định số 3800/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 - Hợp đồng thuê đất số 118/HĐTĐ ngày 24/9/2014, diện tích 33.572m², thời hạn đến ngày 05/11/2015 và Quyết định điều chỉnh 3970/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, đến tháng 6/2020, nhưng chưa ký lại hợp đồng thuê đất để khai thác khoáng sản theo quy định.

d) Về lĩnh vực tài nguyên nước

- Đã được UBND tỉnh Đồng Nai cấp Giấy phép khai thác nước dưới đất số 917/GP-UBND, ngày 14/4/2015, công suất 36m³/ngày đêm, thời hạn 05 năm kể từ ngày ký.

- Đã được UBND tỉnh Đồng Nai cấp Giấy phép xả thải vào nguồn nước số 2399/GP-UBND ngày 14/08/2015, lưu lượng thải nước thải lớn nhất là 2.800m³/ngày đêm, thời hạn 05 năm.

e) Về lĩnh vực an toàn lao động

- Đã ban hành nội quy và quy trình vận hành thiết bị, xe, máy cho hoạt động khai thác.

- Đã ban hành nội quy về an toàn lao động.

- Đã lập hồ sơ quản lý công tác an toàn lao động trong khai thác mỏ theo quy định.

- Chưa lắp hộp lưới bảo vệ, bảo hiểm các hệ thống quay, đập có nguy cơ gây mất an toàn khi vận hành.

- Đã cấm biển báo an toàn tại các vị trí có nguy cơ mất an toàn trong khu vực moong khai thác và đường vận chuyển nội bộ mỏ.

- Thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động định kỳ hàng năm.

3. Kết luận

3.1. Kết quả đạt được

Quá trình hoạt động khai thác của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và vật liệu Đồng Nai trong thời kỳ thanh tra đã cơ bản chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan, cụ thể như sau: Công ty đã và đang khai thác trong diện tích và chiều sâu được cấp phép khai thác, khai thác cơ bản theo thiết kế mỏ được duyệt; đã thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định; đã hoàn thành việc xây dựng các công trình bảo vệ môi trường trước khi đưa dự án vào hoạt động được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận theo quy định; có hồ trợ địa phương nơi có mỏ; đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định; có báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định; có báo cáo thống kê, kiểm kê trữ

lượng khoáng sản theo quy định; khai thác đá để sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường phù hợp với dự án đầu tư và đúng mục đích sử dụng khoáng sản quy định trong Giấy phép khai thác.

3.2. Các tồn tại, vi phạm

Ngoài những kết quả đạt được nêu trên, hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty tại mỏ đá Thiện Tân 5 (giai đoạn 1) thuộc xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai vẫn còn một số tồn tại, vi phạm chủ yếu như sau:

- Bản đồ hiện trạng, mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản chưa đầy đủ thông tin, số liệu, nội dung và hình thức không phù hợp với quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Chưa lắp đặt trạm cân tại vị trí phù hợp, đảm bảo kiểm soát được toàn bộ khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác.

- Chưa lắp hộp lưới bảo vệ tại các hệ thống quay, đập, nghiền sàng đá, có nguy cơ gây mất an toàn khi vận hành.

4. Biện pháp xử lý và yêu cầu khắc phục vi phạm

Yêu cầu Công ty nghiêm túc thực hiện:

- Lập bản đồ hiện trạng, mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản hàng năm phải đầy đủ thông tin, số liệu và có nội dung, hình thức phù hợp với quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Lắp đặt trạm cân tại vị trí phù hợp, đảm bảo kiểm soát được toàn bộ khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác.

- Lắp hộp lưới bảo vệ tại các hệ thống quay, đập, nghiền sàng đá, có nguy cơ gây mất an toàn khi vận hành.

- Ký lại hợp đồng thuê đất để khai thác khoáng sản theo quy định.

Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày ký Kết luận thanh tra, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và vật liệu Đồng Nai phải thực hiện các yêu cầu nêu trên và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty CPĐT XD & vật liệu Đồng Nai (để thực hiện);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- Lãnh đạo Tổng cục ĐC&KS VN;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở TN&MT tỉnh Đồng Nai;
- Lưu VP, KSMN, HSTTr (Q.10).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đỗ Cảnh Dương